

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 17/TCHQ-GQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1993

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành bản quy chế tạm thời Hải Quan khu chế xuất

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Pháp lệnh Hải quan ban hành ngày 20-2-1990;

*Căn cứ Nghị định số 322/HĐBT ngày 18-10-1991 của Hội đồng bộ trưởng (nay là Chính phủ)
ban hành Quy chế khu chế xuất;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục giám quản - Tổng cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế tạm thời Hải quan khu chế xuất tại Việt Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Sau một thời gian thực hiện Quy chế tạm thời sẽ được điều chỉnh, bổ sung để ban hành Quy chế chính thức.

Điều 3: Ông Cục trưởng Cục giám quản, các ông thủ trưởng các Vụ, Cục, cơ quan thuộc Tổng cục Hải quan, Trưởng Hải quan Việt Nam và các ông Giám đốc Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY CHẾ

TẠM THỜI HẢI QUAN KHU CHẾ XUẤT BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 17/TCHQ-GQ NGÀY 15-5-1993 CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Hải quan khu chế xuất là đơn vị thuộc Hải quan tỉnh, thành phố nơi có khu chế xuất, có Văn phòng tại khu chế xuất, có chức năng quản lý về mặt Hải quan đối với hàng hoá, hành lý, ngoại hối nhập khẩu, xuất khẩu của các xí nghiệp trong khu chế xuất theo đúng luật lệ Hải quan và những pháp luật hiện hành.

Điều 2: Tất cả phương tiện vận tải, thiết bị, vật tư, nguyên phụ liệu v.v... (trong Quy chế này được gọi là hàng hoá) và hành lý, ngoại hối từ nước ngoài, hay từ nội địa Việt Nam nhập vào khu chế xuất, hoặc từ khu chế xuất, xuất khẩu ra nước ngoài hay nhập vào thị trường nội địa Việt Nam đều phải khai báo và chịu sự kiểm tra, giám sát, quản lý về mặt Nhà nước của cơ quan Hải quan và phải nộp lệ phí Hải quan theo quy định.

CHƯƠNG II

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ NHẬP KHẨU, XUẤT KHẨU CỦA CÁC XÍ NGHIỆP TRONG KHU CHẾ XUẤT

Điều 3: Hàng hoá nhập khẩu từ nước ngoài vào khu chế xuất hoặc hàng hoá từ khu chế xuất, xuất khẩu ra nước ngoài phải phù hợp với giấy phép kinh doanh của Điều lệ xí nghiệp khu chế xuất và được miễn thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu theo luật định.

3.1- Hàng nhập khẩu:

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày hàng hoá đến cửa khẩu đầu tiên của Việt Nam, chủ hàng phải nộp cho Hải quan khu chế xuất những giấy tờ sau:

Đơn xin nhận hàng của xí nghiệp khu chế xuất đã được Ban quản lý khu chế xuất phê duyệt đồng ý cho nhận hàng (hai bản).

Tờ khai hàng hoá nhập khẩu (3 bản).

Bản khai chi tiết hàng hoá.

Vận đơn (bản sao).

Lệnh giao hàng.

Hải quan khu chế xuất, sau khi tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, tiến hành thủ tục đăng ký tờ khai hàng hoá, cử nhân viên cùng chủ hàng mang bộ hồ sơ đã đăng ký đến Hải quan cửa khẩu làm thủ tục nhập hàng.

Hải quan cửa khẩu tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, tiến hành đối chiếu nguyên đai kiện, container và niêm phong cặp chì gốc, nếu không có vi phạm hoặc nghi vấn gì thì chứng nhận thực nhập nguyên đai kiện trên các tờ khai hàng, lưu giữ lại một bản tờ khai, số còn lại giao cho Hải quan khu chế xuất cùng với chủ hàng áp tải việc vận chuyển hàng hoá về khu chế xuất.

Tại khu chế xuất: Hải quan khu chế xuất tiến hành thủ tục kiểm hoá lô hàng và giải phóng đưa vào sản xuất tại xí nghiệp trong khu chế xuất. Nếu hàng hoá chưa được kiểm hoá, thì phải đưa vào khu vực kho riêng do Hải quan khu chế xuất giám sát.

3.2- Hàng hoá xuất khẩu:

Trước khi đưa hàng hoá xuất khẩu ra khu vực kho, bãi chờ làm thủ tục hải quan, chủ hàng phải nộp cho hải quan khu chế xuất những giấy tờ sau đây:

Đơn xin xuất khẩu hàng hoá của xí nghiệp khu chế xuất đã được Ban quản lý khu chế xuất phê duyệt.

Tờ khai hàng hoá xuất khẩu.

Bản kê chi tiết hàng hoá.

Hải quan khu chế xuất sau khi tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của bộ hồ sơ, đăng ký tờ khai, tiến hành kiểm hoá, kết thúc thủ tục, đồng thời cử nhân viên hải quan cùng với chủ hàng áp tải hàng hoá đến cửa khẩu xuất hàng và bàn giao cho hải quan cửa khẩu tiếp tục giám sát việc xếp hàng lên phương tiện vận tải.

Hải quan cửa khẩu sau khi giám sát xong việc xếp hàng lên phương tiện vận tải thì xác nhận thực xuất trên tờ khai và chuyển giao lại cho hải quan khu chế xuất để theo dõi, đối chiếu kết thúc hồ sơ xuất hàng hoá.

Điều 4: Hàng hoá nhập khẩu từ nội địa Việt Nam vào khu chế xuất, hoặc từ khu chế xuất, xuất khẩu ra nội địa Việt Nam.

4.1- Nguyên tắc: Tất cả hàng hoá nhập khẩu, xuất khẩu của các xí nghiệp khu chế xuất nói ở Điều này được làm thủ tục hải quan như đối với những hàng hoá nhập khẩu, xuất khẩu của các đơn vị kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam, hàng hoá phải có giấy phép (nếu hàng hoá xuất, nhập khẩu thuộc các danh mục phải có giấy phép); phải chịu thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu theo Luật thuế.